

# Nâng cao tính tự học cho sinh viên D19 Trường Đại học Điện Lực

Lê Thị Bích Hằng\*

\*Ths Trường Đại học Điện lực

Received: 12/11/2024; Accepted: 20/11/2024; Published: 28/11/2024

**Abstract:** This study explores the vital role of self-learning and the development of self-learning skills among university students, particularly in credit-based education systems. Focusing on the context of English language self-learning for D19 students at Electric Power University, the research highlights the challenges students commonly face during this process. The findings emphasize the significance of self-learning in academic success, intellectual engagement, and character development. The study concludes by proposing effective strategies to enhance English language self-learning for optimal student outcomes.

**Keywords:** Self-learning, self-learning skills, English language learning, effective learning methods.

## 1. Đặt vấn đề

Tự học và các kỹ năng tự học là một trong những vấn đề nhận được sự quan tâm của các học giả trên toàn thế giới dưới nhiều góc độ khác nhau ngay từ khi giáo dục chưa trở thành một khoa học. Đối với sinh viên (SV) bậc đại học và cao đẳng, để đạt được kết quả học tập cao, ngoài việc tham gia học tập và nghe giảng trên lớp, tự học cũng đóng một vai trò vô cùng quan trọng, đặc biệt là đối với hình thức đào tạo theo tín chỉ của SV. Với hình thức đào tạo này, số tiết học và lượng kiến thức mà SV được tiếp thu trên lớp là không đủ, chính vì vậy vấn đề tự học ngoài giờ lên lớp, đặc biệt là tự học tiếng Anh có thể xem là một trong những điều kiện tiên quyết, quyết định hiệu quả học tập của SV cũng như chất lượng quá trình đào tạo của nhà trường. Kỹ năng tự học giữ vai trò lớn trong việc nâng cao khả năng hiểu biết và tiếp thu tri thức mới của SV. Trong quá trình tự học, SV sẽ gặp nhiều vấn đề mới và việc đi tìm giải đáp cho những vấn đề ấy là cách tốt nhất để kích thích hoạt động trí tuệ cho SV. Không chỉ có vậy, tự học còn có vai trò to lớn trong việc giáo dục, hình thành nhân cách cho SV. Việc tự học rèn luyện cho SV thói quen độc lập suy nghĩ, độc lập giải quyết vấn đề khó khăn trong cuộc sống, giúp cho họ tự tin hơn trong những quyết định tương lai của mình. Hơn thế, tự học còn thúc đẩy SV ham học hỏi và có khát khao vươn tới đỉnh cao của khoa học, của tri thức.

Từ nhu cầu tìm hiểu về thực trạng tự học trong tự học tiếng Anh của SV, tác giả đã tiến hành nghiên cứu “Nâng cao tính tự học cho sinh viên D19 Trường Đại học Điện Lực” với mục đích giúp người học nhận thức được tầm quan trọng của việc tự học tiếng

Anh, đồng thời chỉ ra một số khó khăn SV thường gặp trong quá trình tự học. Cuối cùng, nghiên cứu đề xuất cho SV một cách học tiếng Anh hiệu quả.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái niệm tự học

Tự học là một quá trình học tập, một quá trình nhận thức không trực tiếp có giáo viên. Đó là “lao động khoa học”, vất vả hơn nhiều so với quá trình học có thầy cô bởi vì người học phải tự xây dựng cho mình cách học và sử dụng hợp lý các điều kiện, hình thức, phương tiện học tập để đạt được những kết quả mong muốn. Tuy nhiên, khi người học đã tự tiếp nhận kiến thức thì vai trò người thầy (hướng dẫn, tác động) là không thể thiếu. Như vậy, bản chất của tự học là tự làm việc với chính mình trước, sau đó mới là nghiên cứu tài liệu thông qua việc trao đổi với các bạn bè cùng nhóm và theo sự hướng dẫn của thầy, cô. Tóm lại, bản chất của tự học chính là người học chủ động lĩnh hội kiến thức, chủ động tìm kiếm thông tin.

### 2.2. Vai trò của tự học

Tự học có vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao tính tích cực nhận thức và hiệu quả hoạt động trí tuệ của người học." (I.E.Kharlamov, 1978) Tự học có vai trò quan trọng đối với con đường học vấn của một cá nhân. Tuy có sự hướng dẫn của người Thầy ngay trong giáo dục nhà trường nhưng việc tự học vẫn là yếu tố quyết định và còn là nhân tố trực tiếp trong việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Tự học giúp phát huy tính tự giác, tích cực, năng lực đọc sách và nghiên cứu của người học để thực hiện nhiệm vụ giáo dục ở các trường đào tạo, biến “quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo của học viên". Do đó, tổ chức tốt việc tự học cho

học viên nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của các trường trong điều kiện hiện nay là rất cần thiết.

### **2.3. Phương pháp và kết quả nghiên cứu về tự học tại Trường Đại học Điện Lực**

#### **2.3.1. Phương pháp nghiên cứu**

•Khách thể nghiên cứu là 200 SV chuyên ngành Tiếng Anh Điện Lực. Họ là SV D19, Trường Đại học Điện Lực. Những SV này đều có quá trình trải nghiệm, học tập và ôn luyện tiếng Anh. Phần lớn họ đều có thời gian tiếp xúc với tiếng Anh khá lâu, có lượng kiến thức nhất định và có kinh nghiệm, phương pháp học tiếng Anh hiệu quả.

•Khách thể nghiên cứu được yêu cầu trả lời phiếu câu hỏi khảo sát để tìm hiểu kỹ hơn về cách thức tự học của SV và PPDH của Thầy cô. Bảng hỏi bao gồm một số thông tin ban đầu về tuổi, giới, khối lớp và các mục hỏi về các hoạt động học tập tự học. Trong đó, một số mục được đánh giá theo thang đo từ không sử dụng đến rất thường xuyên đề cập đến mức độ thường xuyên mà SV sử dụng các ứng dụng.

• Phiếu khảo sát được gửi tới 200 SV D19 Trường Đại học Điện Lực. Sau khi thu thập đủ 200 phiếu trả lời, tác giả tiến hành tổng hợp và phân tích kết quả thu thập được từ phiếu khảo sát.

Qua khảo sát cho thấy phần lớn SV khi được hỏi đều nhận thấy tầm quan trọng của việc tự học tiếng Anh, trong đó 77,5% đánh giá vai trò của tự học đối với kết quả học tập ở mức cao nhất - rất quan trọng), 18,5% cho mức quan trọng. Điều này chứng tỏ rằng hầu hết SV hiểu được tiếng Anh đóng một vai trò rất quan trọng trong cuộc sống hiện nay.

#### **Bạn dành thời gian trung bình mỗi ngày dành cho việc tự học tiếng Anh là bao lâu ?**

Thời gian tự học tiếng Anh của SV: Theo kết quả điều tra, số giờ tự học tiếng Anh của SV rất đáng khích lệ: Có đến 56,5% SV dành hơn từ 1 tiếng đến 3 tiếng, và 33% SV dành dưới 1 tiếng mỗi ngày để tự học tiếng Anh; có đến 8% SV dành trên 3 tiếng mỗi ngày cho việc tự học tiếng Anh.

#### **Thời gian sử dụng các ứng dụng công nghệ vào việc tự học tiếng Anh của bạn là bao lâu ?**

Tỷ lệ SV được hỏi biết đến và sử dụng các ứng dụng công nghệ vào việc tự học tiếng Anh của mình là từ 1 đến 3 năm và từ 3 năm trở lên khá cao, lần lượt là 30.5% và 21,5 %. Tuy nhiên, số lượng SV tiếp cận tới phương pháp học tập này trong khoảng thời gian dưới 6 tháng chiếm 30% số SV được hỏi. Như vậy, đối với SV, thế hệ Gen Z hiện nay, được tiếp xúc với CNTT và các ứng dụng công nghệ từ khá sớm. Vì vậy, khá nhiều SV đã sử dụng công nghệ vào việc tự

học tiếng Anh của mình từ 1 năm trở lên.

#### **Tần suất sử dụng các ứng dụng công nghệ trong việc tự học tiếng Anh của bạn.**

Cho thấy, đối với phương pháp tự học có sự hỗ trợ của các thiết bị công nghệ của SV, có tới 53,5% SV thường xuyên sử dụng và 29% SV rất thường xuyên sử dụng (rất thường xuyên - mức độ cao nhất trong thang đo). Như vậy, phương pháp học này thực sự có ảnh hưởng tích cực tới quá trình học tiếng Anh của SV.

#### **Mức độ ghi nhớ kiến thức sau khi đổi mới phương pháp giảng dạy và tự học của bạn.**

Cho thấy, khả năng ghi nhớ 30% - 70% kiến thức sau khi đổi mới PPDH và tự học của SV D19 - Trường Đại học Điện Lực là 59%, tiếp đến là khả năng ghi nhớ từ 10% đến dưới 30% lượng kiến thức với tỷ lệ 20,5%, xếp thứ 3 với tỷ lệ từ 70% đến dưới 90% kiến thức chiếm 14,5%, cùng chiếm 3% là khả năng ghi nhớ từ trên 90% và ghi nhớ dưới 10%.

Như vậy, SV D19 có khả năng ghi nhớ kiến thức ở mức trung bình thấp đến trung bình cao.

#### **Mức độ cải thiện tiếng Anh sau khi đổi mới PPDH và tự học của bạn.**

Cho thấy, hơn nửa SV đã có cải thiện khi sử dụng các phương pháp để tự học tiếng Anh, chiếm 51% trên tổng số SV được khảo sát. Tình trạng cải thiện đôi chút được xếp theo sau với 26,5%, tiếp đó là cải thiện đáng kể chiếm 18,5%, còn lại là cải thiện hoàn toàn và không cải thiện cùng chiếm 2%. Qua đó, ta thấy được hiệu quả của việc sử dụng các đổi mới để tự học tiếng Anh của sinh viên D19, Trường Đại học Điện Lực là rất tích cực.

#### **Mức độ áp dụng kiến thức từ đổi mới PPDH và tự học tiếng Anh đến kiến thức trên lớp học của bạn.**

Ta thấy một nửa số SV có thể áp dụng các kiến thức ở mức trung bình, chiếm 50%. Tỷ lệ áp dụng thường xuyên cũng đáng khích lệ với con số 26%, theo đó là mức độ áp dụng ít, chiếm tới 17,5%. Tỷ lệ SV áp dụng các kiến thức đã học từ các ứng dụng để sử dụng hằng ngày vẫn là một con số khiêm tốn, chỉ chiếm 3%, trong khi đó số SV chưa áp dụng được lại ở mức 3,5%.

#### **2.3.2. Các đề xuất giúp sinh viên tự học**

Với các kết quả khảo sát mà tác giả thu thập được, tác giả thấy SV đã có nhận thức về vai trò và tầm quan trọng của việc tự học tiếng Anh. Vì vậy để hỗ trợ các bạn SVn, tác giả đề cập thêm một số phần mềm ứng dụng công nghệ giúp hỗ trợ trong quá trình tự học và tự trau dồi kiến thức tiếng Anh của các bạn.

Sau đây là các ứng dụng mà tác giả cho là tốt nhất và phù hợp với SV nhất.

### 3. Kết luận

Cùng với việc phát triển của thời đại 4.0 việc học

tiếng Anh ngày càng quan trọng và mang lại một lợi ích rất lớn. SV có thể tối đa hóa những lợi ích mà các ứng dụng công nghệ đem lại cũng như nâng cao khả năng tự học và hiệu quả học tập của bản thân. Nghiên cứu chủ yếu sử dụng phương pháp nghiên cứu phân tích, tổng hợp và thống kê, dữ liệu được phân tích và xử lý bằng các thủ pháp tổng hợp, phân tích, thống kê và so sánh. Tác giả mong rằng những đề xuất về các phương pháp tự học tiếng Anh mà tác giả đưa ra sẽ giúp ích cho SV tự học tiếng Anh trường Đại Học Điện Lực nói chung và SV D19 trường Đại Học Điện Lực nói riêng. Nghiên cứu này nhằm tạo định hướng và động lực cho người học tìm đến các PPDH mới cũng như nâng cao khả năng tự học. Từ đó, nghiên cứu cũng sẽ góp phần tạo tiền đề và định hướng cho những nghiên cứu sau này tìm hiểu về đổi mới PPDH với hoạt động tự học của HS, SV.

#### Tài liệu tham khảo

1. I.E. Kharlamov. (1978).

*Phát huy tính tích cực của HS như thế nào.* NXB Giáo Dục.

2. Lưu Xuân Mới. (2000). *Lý luận dạy học đại học.* NXB Giáo Dục.

3. Nguyễn Cảnh Toàn. (1997). *Quá trình dạy, tự học.* NXB Giáo dục.

4. Bùi Ngọc Quang. (2013). *Tác động của ý thức, thái độ và phương pháp tự học đến kết quả học tập của sinh viên.* Luận văn Thạc sĩ, Đại học Quốc gia Hà Nội.

5. Nguyễn Văn Tuấn. (2011). *Trải nghiệm tự học của tôi.* Báo Sài Gòn.

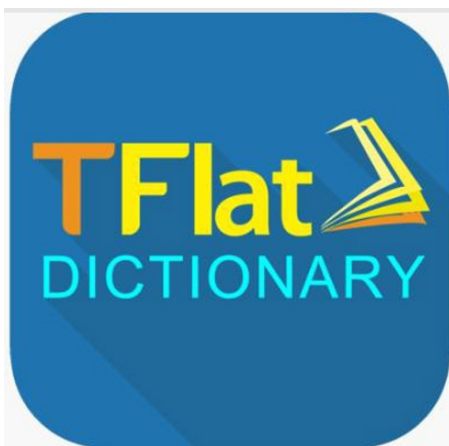
6. Nguyễn Thị Xuyên. (2022). *Một số giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ thời kì 4.0.* Nghiên cứu cấp cơ sở Trường Đại học Sao Đỏ.



Hình 2.1. Hình ảnh chấm điểm của ứng dụng



Hình 2.2.: Bảng giá nâng cấp pro của ứng dụng



Hình 2.3. Hình ảnh ứng dụng